TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1329/2023/QĐST- KDTM	*Thành phố Thủ Đức, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 215/2022/TLST-DS về việc "Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cho thuê tài chính T

Trụ sở: Tầng 28, Cao ốc S, đường T, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Huy V là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 159.2023/GUQ-COL ngày 10/4/2023.

Bị đơn: Công ty TNHH Vận tải N

Trụ sở: 52/1 đường số 6, phường B, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Thanh A

Địa chỉ: HKTT: 340 Quốc lộ 20, tổ 33, đường L, huyện Đ, Lâm Đồng

Địa chỉ liên lạc: 52/1 đường số 6, phường B, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty cho thuê tài chính T có ông Nguyễn Huy V là đại diện theo ủy quyền, Bị đơn – Công ty TNHH Vận tải N có ông Lê Thanh A là người đại diện theo pháp luật, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh A thống nhất thỏa thuận:

Công ty TNHH Vận tải N xác nhận còn nợ Công ty cho thuê tài chính T tính đến ngày 20/4/2023 số tiền là 2.196.291.136 đồng (Hai tỷ một trăm chín mươi sáu triệu hai trăm chín mươi mốt nghìn một trăm ba mươi sáu đồng), cụ thể:

- Nợ gốc là: 1.538.920.362 đồng.

- Nợ lãi trong hạn và các khoản phải thu khác tính đến ngày 10/08/2022 là 564.601.704 đồng.

- Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 11/08/2022 đến ngày 20/04/2023 là 92.769.070 đồng.

Các bên thống nhất Công ty TNHH Vận tải N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính T như sau:

- Chậm nhất ngày 30/6/2023, Công ty TNHH Vận tải N thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính T số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 30/7/2023, Công ty TNHH Vận tải N thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính T số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Kể từ tháng 8/2023, mỗi tháng Công ty TNHH Vận tải N thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính T số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho đến khi dứt nợ, ngày thanh toán là ngày cuối cùng của mỗi tháng.

Số tiền Công ty TNHH Vận tải N thanh toán sẽ ưu tiên trừ vào tiền nợ gốc.

Trường hợp Công ty TNHH Vận tải N không trả nợ theo đúng thỏa thuận nêu trên thì Công ty cho thuê tài chính T được quyền liên hệ với Chi cục thi

hành án dân sự có thẩm quyền để yêu cầu thi hành đối với toàn bộ khoản tiền trên.

Kể từ ngày 21/4/2023, tiền lãi sẽ tiếp tục phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán tính trên nợ gốc với mức Lãi suất quy định tại Hợp đồng thuê cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp Công ty TNHH Vận tải N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ nêu trên, buộc Công ty TNHH Vận tải N phải giao trả toàn bộ Tài sản thuê là Ô tô đầu kéo (Hiệu: Chenglong; Model: LZ4256H7DB; Xuất xứ: China), biển kiểm soát: 50H-125.89; Số máy: YC6MK38550MX3L6M01310; Số khung: LGGG4DY35MR232784 và Ô tô đầu kéo (Hiệu: Chenglong; Model: LZ4256H7DB; Xuất xứ: China), biển kiểm soát: 50H-126.99; Số máy: YC6MK38550MX3L6M01315; Số khung: LGGG4DY39MR232934 để xử lý, thu hồi nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Vận tải N không giao trả tài sản thuê hoặc số tiền thu được từ việc xử lý Tài sản thuê không đủ thanh toán các khoản nợ của Công ty TNHH Vận tải N thì buộc Công ty TNHH Vận tải N và ông Lê Thanh Tùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính T theo nội dung Thư bảo lãnh đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền thuê còn nợ.

Các đương sự Thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 37.962.911 đồng (ba mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn chín trăm mười một đồng) Công ty TNHH Vận tải N phải chịu. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty cho thuê tài chính T đã nộp là 40.121.842 đồng (bốn mươi triệu một trăm hai mươi mốt ngàn tám trăm bốn mươi hai đồng) theo biên lai thu số AA/2022/0006358 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 19/10/2022. Công ty TNHH Vận tải N chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS Thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hải Yến